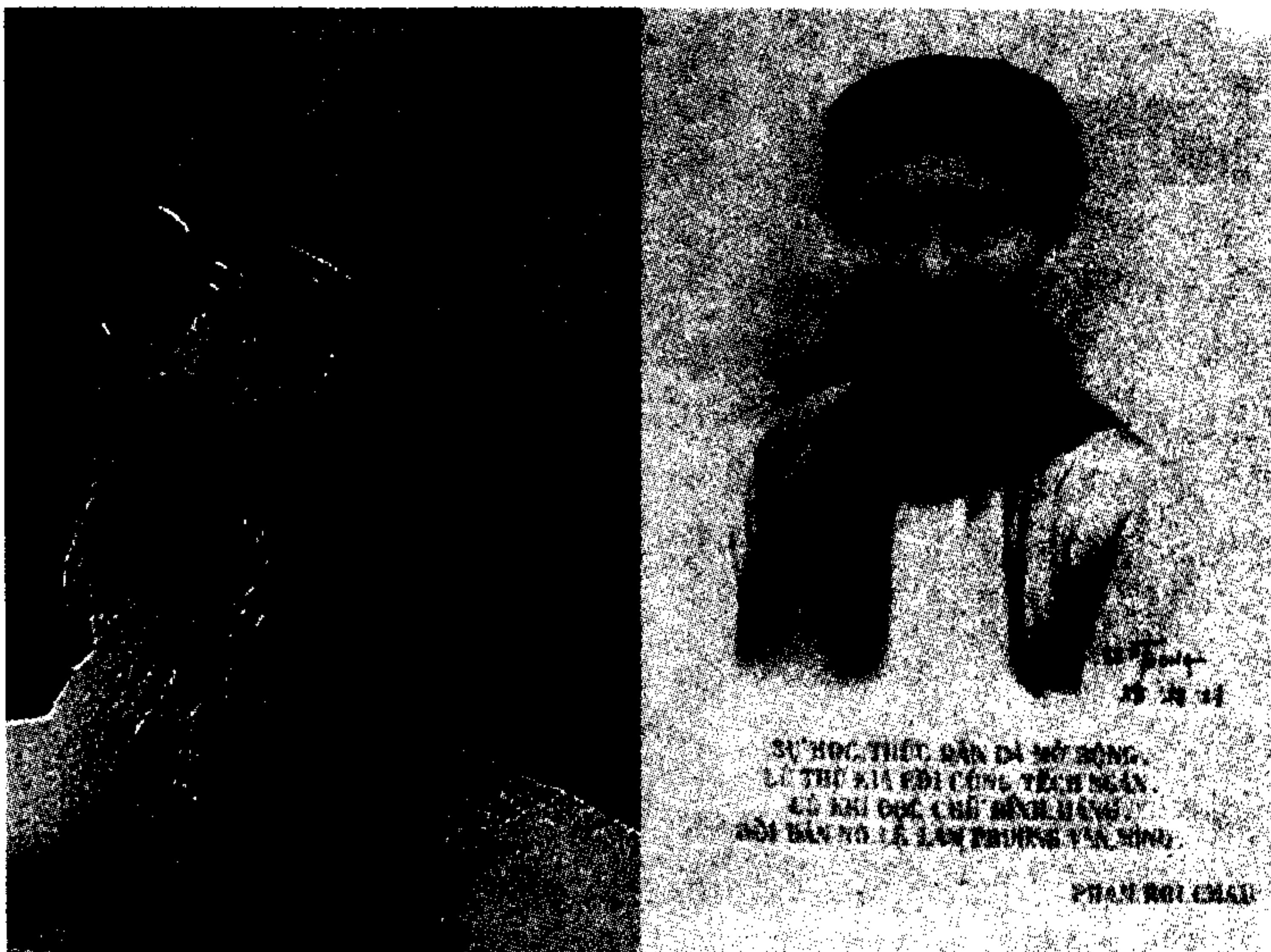


TƯ TƯỞNG CỦA PHAN BỘI CHÂU - HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY



TRẦN THỊ HỒNG DUYÊN



1. Tư tưởng của Phan Bội Châu

Theo Phan Bội Châu, ta phải tự mài “gương tri thức ta” cho trong, ta phải tự khêu đèn tri thức ta cho sáng”, ta phải biết tự mình suy nghĩ, tự mình làm, ta phải biết “tự thân” để tự tồn, ta phải biết tự trọng, tự chủ, tự bán cái dã man, tự mua cái văn minh trong tuý. Đặc biệt tư tưởng phải đổi mới của Phan Bội Châu rất chú trọng đến đối tượng thanh niên và phụ nữ. Trong “Bài ca chúc tết thanh niên” ông kêu gọi:

*“Đừng ham chơi! đừng ham mặc! ham ăn!
Dựng gan góc để đánh tan sắt lửa
Xối máu nóng rửa vết nhơ nô lệ!
Mới thế này là mới hỡi chư quân
Chữ rằng: Nhật Tân, hựu nhật tân”*

Đối với phụ nữ, Phan Bội Châu muốn rằng phụ nữ phải được giáo dục nghiêm chỉnh và phải trao cho họ những vị trí xứng đáng trong xã hội và họ sẽ ra tài giúp nước không kém gì nam giới. Để thực hiện điều này, theo Phan Bội Châu phải vận động giới phụ nữ trên bốn nội dung sau:

1. Mở mang về đường tri thức của phụ nữ.
2. Liên kết đoàn thể phụ nữ.
3. Chân hưng chức nghiệp của phụ nữ.
4. Nâng cao địa vị của phụ nữ.

Dù Phan Bội Châu không nêu rõ tính bình đẳng về quyền lợi giữa nam và nữ, nhưng tư tưởng của ông đã có một cách nhìn mới về vai trò của người phụ nữ trong đời sống xã hội, điều này khác với sự quy định của lễ giáo phong kiến Phan Bội Châu chủ trương giáo dục con người, nhằm giải phóng con người tiến đến giải phóng dân tộc. Ông giải nghĩa hai chữ giáo dục:

“Chữ “giáo dục” theo hai nghĩa: khơi đắc trí khôn, mở rộng tai mắt, gọi bằng “giáo”, điều luyện chân tay, nuôi nâng thể lực gọi bằng “dục”. Chữ “dục” có nghĩa là nuôi. Gần đây nên học mới có 3 chữ “dục”. Nuôi đức tính gọi là dục, nuôi trí khôn gọi là trí dục, nuôi

chất mạnh gọi là thể dục”.

Ông chỉ ra mối liên hệ giữa đức dục, trí dục và thể dục như sau:

“Làm nên người quốc dân tốt, thời trước hết phải bồi dưỡng cái giáo dục thuần khiết như lòng ái quốc, như lòng hợp quần, như lòng công ích, tất cả cầu cho thật thà hết sức, không có một chút gì dối trá để cho người ta nghi ngờ, thế thì cái cội gốc làm quốc dân rất tốt đã kiên cố rồi. Lại thứ nữa phải cầu cho được tri thức mở mang, như thế nào là lợi dụng được, như thế nào là rộng đường kinh tế mà lợi ích cho nhân quần, mọi việc phải theo trên đường khoa học mà cầu cho tri thức mỗi ngày mỗi phát triển để cho vừa với sự yêu cầu trong xã hội; thế thời cơ sở làm dân thì tốt đã đầy đặn rồi, mà còn lại một sự rất cần cấp thời không chỉ bằng chăm chỉ về đường thể dục”.

Như vậy mục tiêu đức dục, trí dục và thể dục, quan niệm của Phan Bội Châu rất sát với đường lối giáo dục của nước ta hiện nay. Chẳng những đề cao tinh thần giáo dục, Phan Bội Châu còn phê phán cả nền giáo dục phong kiến chỉ biết tạo ra những “hủ nho, nhút nhát, ý tưởng hẹp hòi, chỉ chú trọng tới khoa cử, văn tự. Đồng thời ông cũng cảnh báo và phê phán kiểu giáo dục theo Thực dân Pháp lúc bấy giờ chỉ nhằm tạo ra một lớp người tay sai cho giặc, đó là “những bình đựng rượu Tây, những túi cơm Tây, những giá mắc áo Tây, những bù nhìn ngồi xe Tây”. Phan Bội Châu cũng cho rằng, nền giáo dục mới không phải chỉ nhắm vào một tầng lớp người mà phải là toàn thể nhân dân, vì “trong cuộc cạnh tranh bằng trí lực giữa các nước, cái quyết định không phải là trí khôn của một số người mà phải là trí khôn của tất cả mọi người”.

Trong Lưu cầu huyết lệ tân thư, ông đề ra “những kế hoạch sẽ cấp cứu đồ tồn” là:

- Khai dân trí (mở trí khôn cho dân).

- Chấn dân khí (làm cho nhân dân phấn chấn, tự tin).

- Thực nhân tài (vun trồng nhân tài).

Với Phan Bội Châu, “giáo dục là sinh mệnh của quốc dân”. Quốc dân suy đồi là bụng đói và óc đói. Ở đây chúng ta thấy quan điểm này cũng gần giống với quan điểm của Hồ Chí Minh: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”.

Để chấn hưng giáo dục, Phan Bội Châu đề ra nội dung chương trình học bao gồm các môn học: Triết, văn, sử, chính trị, quân sự, luật pháp, công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, nữ công, y

thuật, ngoại ngữ, vật lý, hoá học, thể dục, âm nhạc... Nhìn chung, Phan Bội Châu đã xác định một nền giáo dục toàn diện, hiện đại khác xa đường lối giáo dục của nhà nước phong kiến. Song Phan Bội Châu cũng không phủ định nền học vấn nho giáo đã trở thành một bộ phận quan trọng trong nền văn hoá dân tộc. Bởi lẽ ông nhận thấy được những giá trị từ trong học thuyết Nho gia với những phạm trù: Nhân, Hiếu, Trí, Nghĩa, Dũng.

Những tư tưởng về giáo dục của Phan Bội Châu là một trong những nội dung góp phần xây dựng một nền văn hoá vừa thể hiện tính hiện đại, vừa mang đậm bản sắc truyền thống của dân tộc.

2. Tư tưởng của Hồ Chí Minh

Trong giáo dục, theo Hồ Chí Minh, cần có phương pháp phù hợp với điều kiện giáo dục và đối tượng giáo dục. Giáo dục phải căn cứ vào “trình độ văn hoá, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng”. Cần có phương pháp tổ chức giáo dục sao cho bảo đảm được sự phù hợp giữa điều kiện, hoàn cảnh giáo dục với đối tượng giáo dục. Người viết: “công nhân, nông dân bận làm ăn, nếu dạy không hợp với người học, với làm ăn, bắt phải đến lớp có bàn có ghế là không ăn thua. Phải tùy theo hoàn cảnh làm ăn mà tổ chức học mới duy trì được lâu dài, mới có kết quả tốt”.

Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc kết hợp các hình thức giáo dục, không tuyệt đối hoá bất cứ một hình thức giáo dục nào. Người viết: “Giáo dục dù trong nhà trường có tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”.

Cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh luôn là tấm gương sáng cho mọi người noi theo. Trong cuộc sống hay là trong việc làm thì Hồ Chí Minh luôn là người đi đầu. Phương pháp làm gương là một biện pháp hữu hiệu nhất trong việc thống nhất giữa lời nói và việc làm. Người dạy: “Mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em; khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương về cả ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hoá”.

Đối với Hồ Chí Minh, tất cả các phương pháp giáo dục như phương pháp đối thoại, phương pháp học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, phương pháp làm gương, phương pháp kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội... đều nhằm mục đích “nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng”, nâng

cao nhận thức, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Các phương pháp này vừa mang tính truyền thống, lại vừa hiện đại, vừa hệ thống, khoa học nhưng cũng vừa cụ thể, thiết thực, luôn gắn với đời sống và thời đại.

Nhận thức sâu sắc về vai trò của giáo dục, Hồ Chí Minh đã gắn bó cả cuộc đời mình với việc chăm lo, mở mang và xây dựng một nền giáo dục mới, nền giáo dục xã hội chủ nghĩa - một nền giáo dục mà mọi người đều có cơ hội phát huy khả năng sáng tạo, mọi người đều được học hành, không phân biệt giai cấp, tuổi tác, trình độ, giới tính.

Mục đích trọng tâm và xuyên suốt tư tưởng giáo dục Hồ Chí Minh là vì con người, cho con người, là xây dựng con người mới. Nhưng do yêu cầu của mỗi thời kỳ cách mạng khác nhau, Hồ Chí Minh đã đề ra nhiệm vụ giáo dục khác nhau cho phù hợp. Ở thời kỳ chuẩn bị thành lập Đảng, Người tập trung vào việc triển khai các lớp huấn luyện tại Quảng Châu - Trung Quốc nhằm nâng cao trình độ nhận thức cho cán bộ về con đường cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới. Đến giai đoạn toàn quốc kháng chiến và xây dựng nền dân chủ, Người kêu gọi sửa đổi giáo dục cho phù hợp với việc đào tạo nhân tài kháng chiến kiến quốc. Tất cả giáo dục tập trung phục vụ kháng chiến kiến quốc. Bước sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, mục đích giáo dục lại gắn liền với tình hình mới. Đó là thời kỳ rất cần những con người làm chủ xã hội, làm chủ sản xuất, biết quản lý cơ quan, xí nghiệp, trường học...

Về phương pháp giáo dục, tuy Hồ Chí Minh không để lại cho chúng ta một tác phẩm, một hệ thống lý luận về phương pháp giáo dục, nhưng những việc làm thiết thực, những bài viết ngắn gọn, súc tích của Người đã hàm chứa các phương pháp giáo dục mẫu mực. Người lấy nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn làm nguyên tắc cơ bản cho việc xây dựng các phương pháp về giáo dục. Nguyên tắc này được Người sử dụng trong việc giáo dục cán bộ, đảng viên, thanh thiếu niên, công nhân, nông dân, bộ đội, trí thức, học sinh, sinh viên... Nó được coi như là “kim chỉ nam” để lòng dẫn nhận thức, hành động và bồi dưỡng tinh thần yêu nước cho tất cả mọi người. Hơn nữa, nguyên tắc này có tính chất quyết định trong việc chuyển hướng giáo dục và trở thành đặc trưng của nền giáo dục xã hội chủ nghĩa. Người nhấn mạnh: “Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với hành phải kết hợp với nhau”.

3. Quan điểm của Đảng ta về giáo dục trong giai đoạn hiện nay

Những tư tưởng của Hồ Chí Minh về giáo dục được Đảng và Nhà nước ta kế thừa và phát huy một cách sáng tạo, điều này đã được khẳng định trong Văn kiện Hội nghị lần thứ hai BCH Trung ương khoá VIII là: “nhằm xây dựng những con người và thế hệ thiết tha gắn bó với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có đạo đức trong sáng, có ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, có năng lực tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại phát huy tiềm năng của dân tộc và con người Việt Nam, có ý thức cộng đồng và phát huy tính tích cực của cá nhân, làm chủ tri thức khoa học và công nghệ hiện đại, có tư duy sáng tạo, có kỹ năng thực hành giỏi, có tác phong công nghiệp, có tính tổ chức và kỷ luật, có sức khoẻ, là những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên” như lời căn dặn của Bác Hồ”. Và mới đây, tại Đại hội Đảng lần thứ IX, một lần nữa Đảng ta khẳng định: “Phát triển giáo dục và đào tạo là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người, yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững”. “Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, hệ thống trường lớp và hệ thống quản lý giáo dục, thực hiện chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá. Phát huy tinh thần độc lập suy nghĩ và sáng tạo của học sinh, sinh viên, đề cao năng lực tự học, tự hoàn thiện học vấn và tay nghề, đẩy mạnh phong trào học tập trong nhân dân bằng những hình thức giáo dục chính quy và không chính quy, thực hiện “giáo dục cho mọi người”, “cả nước trở thành một xã hội học tập”, thực hiện phương châm “học đi đôi với hành”, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn với xã hội.

Trong suốt thời gian qua, nền giáo dục nước ta không ngừng đổi mới để phù hợp với công cuộc phát triển của đất nước. Nhà nước ta vẫn không ngừng kế thừa và phát triển những tư tưởng cũng như lý luận của Hồ Chí Minh về giáo dục và vận dụng một cách sáng tạo những quan điểm đó vào thực tiễn nước nhà hiện nay. Đó là những bài học kinh nghiệm hết sức sinh động, thiết thực và hiệu quả đối với người làm công tác giáo dục nói riêng, ngành giáo dục nói chung.